

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐÔNG H  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày 24/8/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Tuyết T

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn B và ông Lê Thanh K

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Thiện N - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Ngọc P - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Q, tên gọi khác: không; Giới tính: nam; Sinh ngày: 14/12/1979 tại Phú Y; Nơi cư trú: Thôn Vĩnh P, xã Hòa A, huyện Phú H, tỉnh Phú Y; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nhân viên tiếp thị bán hàng; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Nguyễn Thanh C, sinh năm 1955; Mẹ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1960; Gia đình có 02 anh em, bị can là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1980; Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam từ ngày 19/10/2021, có mặt.

**- Bị hại:** Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Thanh T – SN 1990; Địa chỉ: khu phố 4, phường Hòa V, thị xã Đông H, tỉnh Phú Yên, có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Văn U, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp Xẻo Ch, thị trấn Châu H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp Thanh H, xã Thanh P, huyện Châu Th, tỉnh Long A.

3. Nguyễn Văn L, sinh năm 1973; Địa chỉ: Ấp Tân Th, xã Tân P, huyện Lai V, tỉnh Đồng T

4. Nguyễn Tấn Tr, sinh năm 1978; Địa chỉ: ấp Long Đ, xã Long T, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp

5. Võ Thị Đ, sinh năm 1969; Địa chỉ: ấp Tân N, xã Tân Phú, huyện Phú Tân Đông, tỉnh Tiền Giang

6. Võ Hoàng M, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp 6, xã Vĩnh Công, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
  7. Nguyễn Minh H, sinh năm 1985; Địa chỉ: xã An Lục Long, huyện Châu Thành, tỉnh Long An
  8. Lê Tuấn D, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khóm 5, ấp Long Hội, xã Hòa Long, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
  9. Võ Văn D, sinh năm 1969; Địa chỉ: Ấp Hòa Bình, xã Tân Hòa, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp
  10. Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp Chợ, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang
  11. Lê Viết T, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn 1, xã Hoằng Ngọc, huyện Hoằng Hòa, tỉnh Thanh Hóa.
  12. Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1980; Địa chỉ: thôn Vĩnh Phú, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.  
Bà Cẩm có mặt, tất cả đều vắng mặt.
- Người làm chứng:**
1. Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1990; Địa chỉ: Khu phố 4, phường Hòa Vinh, Đông Hòa, Phú Yên
  2. Trương Thị L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu phố 4, phường Hòa Vinh, Đông Hòa, Phú Yên.
  3. Nguyễn M, sinh năm 1956; Địa chỉ: KP Phước Lương, phường Hòa Xuân Tây, Đông Hòa, Phú Yên
  4. Trần Phú H, sinh năm 1974; Địa chỉ: KP Ninh Tịnh 5, phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  5. Nguyễn Thành D, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Đông Phước, xã Hòa An, huyện Phú Hòa, Phú Yên
  6. Đinh Tiên N, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu phố Bà Triệu, phường 7, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  7. Nguyễn Bá D, sinh năm 1984; Địa chỉ: KP Ninh Tịnh 5, phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  8. Phan Văn H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Phú Lộc, Hòa Thắng, Phú Hòa, Phú Yên
  9. Trần Phú H, sinh năm 1974; Địa chỉ: KP Ninh Tịnh 5, phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  10. Trương Huỳnh T, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên
  11. Ngô Văn Ú, sinh năm 1975; Địa chỉ: KP 4, phường Phú Thạnh, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  12. Trần Quang H, sinh năm 1982, Địa chỉ: Thôn Đông Bình, xã Hòa AN, huyện Phú Hòa, Phú Yên
  13. Hà Quốc T, sinh năm 1972, Địa chỉ: KP Ninh Tịnh 2, phường 9, TP. Tuy Hòa, Phú Yên
  14. Cao Quốc Tr, sinh năm 1991; Địa chỉ: Khu phố 3, phường 2, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.
  15. Lê Quốc C, sinh năm 1984; Địa chỉ: 02/4 Lê Thành Phương, phường 8, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

Tất cả đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Công ty Cổ phần công nghệ sinh học Thiên A (công ty Thiên A), được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Phú Y cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 28/8/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 01/9/2011, ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất phân bón các loại, vốn điều lệ là 4.507.000.000 đồng. Ngày 01/10/2016, công ty Thiên ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Nguyễn Thanh Q, công việc của Q là tiếp thị, bán hàng và thu tiền nộp về Công ty trong thời hạn 30 ngày kể từ khi thu tiền bằng hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản. Q không được công ty trả lương hàng tháng mà hưởng lương theo doanh số hàng bán. Từ năm 2016 đến năm 2019, công ty Thiên A đã bán phân bón cho nhiều đại lý tại các tỉnh Miền Tây như Anh T 2, Hoàng M, Tư L, Võ Văn D, Võ Thị Đ, Hoàng T, Chín L, Xuân L và Cô H. Tuy nhiên, từ tháng 01/2018 đến tháng 10/2019, lợi dụng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Q đã thu tiền bán hàng của các đại lý nói trên tổng cộng 713.858.000 đồng nhưng chỉ nộp về công ty 309.060.000 đồng, còn lại 404.798.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân sau đó tự ý nghỉ việc, cụ thể như sau:

- Từ ngày 19/01/2018 đến ngày 05/11/2018, công ty Thiên A bán cho đại lý Anh T 2 tổng cộng 48 tấn phân bón với tổng số tiền là 184.700.000 đồng, trừ tiền chiết khấu và tiền cước xe vận chuyển là 38.030.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 146.670.000 đồng. Trong năm 2018, Nguyễn Thanh Q đã thu đủ số tiền 146.670.000 đồng từ đại lý nhưng chỉ nộp về công ty 15.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng Vietcombank, số tiền còn lại 131.670.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Ngày 03/02/2018, công ty Thiên Ân bán cho đại lý Hoàng M 07 tấn phân bón. Do phân kém chất lượng nên đại lý Hoàng M trả lại phân cho Nguyễn Thanh Q. Q bán 07 tấn phân này cho đại lý Hoàng T với số tiền 29.400.000 đồng. Sau khi trừ tiền cước xe vận chuyển là 2.940.000 đồng số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 26.460.000 đồng. Khoảng tháng 3/2018, Q thu đủ số tiền 26.460.000 đồng từ đại lý nhưng không nộp về công ty mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 04/02/2017 đến ngày 13/4/2017, công ty Thiên A bán cho đại lý Võ Văn D 23 tấn phân bón với số tiền 74.750.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu, tiền trích thưởng cho đại lý và tiền cước xe vận chuyển là 20.084.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 54.666.000 đồng. Năm 2017, Q thu nộp về công ty 15.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng Vietcombank, Nguyễn Thanh T – Giám đốc Công ty đi khảo sát thị trường thu tiền mặt tại đại lý 15.540.000 đồng. Số tiền còn lại 24.126.000 đồng là công nợ đại lý chuyển sang năm 2018. Trong năm 2018, Q đã thu đủ số tiền 24.126.000 đồng nhưng chỉ nộp về công ty 20.000.000 đồng bằng hình thức tiền mặt và chuyển khoản qua ngân hàng Vietcombank, số tiền còn lại 4.126.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Ngày 03/02/2018, công ty Thiên A bán cho đại lý Tư L 10 tấn phân bón với số tiền 32.500.000 đồng. Sau khi trừ tiền cước xe vận chuyển là 4.200.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 28.300.000 đồng. Khoảng tháng

3/2018, Nguyễn Thanh Q đã thu đủ 28.300.000 đồng của đại lý nhưng không nộp về công ty mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 06/12/2016 đến ngày 25/02/2017, công ty Thiên A bán cho đại lý Võ Thị Đ 16 tấn phân bón với số tiền 107.200.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu, tiền trích thưởng cho đại lý và tiền cước xe vận chuyển là 13.540.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 93.660.000 đồng. Năm 2017, Q đã thu nộp về công ty 70.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng Vietcombank và nộp tiền mặt. Năm 2018, Q thu 23.660.000 đồng nhưng chỉ nộp về công ty 20.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng Agribank và nộp tiền mặt, số tiền còn lại 3.660.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 10/01/2018 đến ngày 10/4/2019, công ty Thiên A bán cho đại lý Chín L 49 tấn phân bón với tổng số tiền là 203.000.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu cho đại lý và tiền cước xe vận chuyển là 41.990.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 161.010.000 đồng. Đại lý đã trả tiền cho Q là 112.000.000 đồng, còn nợ lại 49.010.000 đồng. Công ty Thiên A trích thanh toán tiền lương cho Q vì bán được 14 tấn phân hữu cơ vi sinh năm 2019 với số tiền 2.100.000 đồng, số tiền Q còn phải nộp về công ty là 109.900.000 đồng. Năm 2018, Q nộp về công ty 15.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng Vietcombank, năm 2019 Q nộp về công ty 30.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng Agribank, số tiền còn lại 64.900.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 25/02/2017 đến ngày 20/3/2017, công ty Thiên A bán cho đại lý Xuân L 23,9 tấn phân bón với tổng số tiền 129.180.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu, tiền trích thưởng cho đại lý và tiền cước xe vận chuyển là 20.066.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 109.114.000 đồng. Năm 2017, Nguyễn Thanh Q thu nộp về công ty 10.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng Vietcombank. Số tiền còn lại 99.114.000 đồng là công nợ năm 2017 đại lý chuyển sang năm 2018. Năm 2018, đại lý đã thanh toán cho Q 92.000.000 đồng, còn nợ lại 7.114.000 đồng. Sau khi thu 92.000.000 đồng Q chỉ nộp về công ty 40.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng Vietcombank, số tiền còn lại 52.000.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 23/4/2017 đến ngày 28/6/2019, công ty Thiên A bán cho đại lý Hoàng T 33 tấn phân bón với số tiền 138.600.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu cho đại lý, tiền cước xe vận chuyển, hỗ trợ tiền hội thảo cho đại lý là 33.750.000 đồng, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 104.850.000 đồng. Năm 2018 và 2019, đại lý đã thanh toán đủ 104.850.000 đồng, cụ thể: trả tiền cho Q 86.330.000 đồng, Nguyễn Thanh T – giám đốc công ty thu trực tiếp từ đại lý 18.520.000 đồng. Sau khi Q thu số tiền 86.330.000 đồng từ đại lý, Công ty Thiên A trích thanh toán tiền lương cho Q vì bán được 11 tấn phân vi sinh trong năm 2019 là 1.650.000 đồng, số tiền Q phải nộp về công ty là 84.680.000 đồng nhưng Q chỉ nộp 40.000.000 đồng bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng Vietcombank và tiền mặt, số tiền còn lại 44.680.000 đồng Q chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

- Từ ngày 26/3/2018 đến ngày 28/6/2019, thông qua Lê Viết T - bạn của Nguyễn Thanh Q, cũng là nhân viên tiếp thị bán mặt hàng phân bón tại các tỉnh Miền Tây, Công ty Thiên A bán 14 tấn phân bón cho đại lý Cô H với số tiền 55.000.000 đồng. Sau khi trừ tiền chiết khấu cho đại lý và tiền cước xe vận

chuyển, số tiền đại lý phải thanh toán cho công ty là 43.150.000 đồng. Năm 2017, đại lý còn công nợ 7.202.000 đồng chưa thanh toán chuyển sang cho năm 2018, nên tổng nợ là 50.352.000 đồng. Tháng 6/2019, T thu đại lý chị Hà 30.352.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho Q. Tháng 7/2019, T thu đại lý chị H 20.000.000 đồng và chuyển khoản cho Q. Sau khi nhận được số tiền 50.352.000 đồng, Công ty Thiên A trích thanh toán tiền lương cho Q vì bán được 09 tấn phân bón vi sinh năm 2019 là 1.350.000 đồng, số tiền Q phải nộp về công ty là 49.002.000 đồng nhưng Q không nộp mà chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt của Công ty Thiên A là 404.798.000 đồng. Cáo trạng số 20/CT-VKSĐH ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông H truy tố Nguyễn Thanh Q về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

- Bị hại Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A do ông Nguyễn Thanh T là người đại diện được ủy quyền yêu cầu bị cáo bồi thường 404.798.000 đồng, Công ty đã cắt trừ tiền lương của bị cáo 38.100.000 đồng nên còn phải tiếp tục bồi thường 366.698.000 đồng; Về trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nên không có ý kiến trình bày. Bà Nguyễn Thị Ngọc C trình bày không biết việc bị cáo chiếm đoạt tiền của Công ty Thiên A và không liên quan đến việc bị cáo sử dụng số tiền chiếm đoạt. Đối với xe mô tô biển số 78E1-051.80 nhãn hiệu Yamaha Jupiter và số tiền 11.266.458 đồng trong tài khoản đứng tên bị cáo là tài sản riêng của bị cáo, đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật để bị cáo khắc phục hậu quả, bà không có yêu cầu gì khác.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông H giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

+ Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 10 đến 11 năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/10/2021.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A số tiền 366.698.000 đồng.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 129 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 78E1-051.80 nhãn hiệu Yamaha Jupiter và phong tỏa số tiền 11.266.458 đồng trong tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam đứng tên bị cáo để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Thanh Q thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin lỗi bị hại, ăn năn, hối hận về hành vi của mình và xin HĐXX mức hình phạt nhẹ nhất để sớm trở về cộng đồng thành người có ích cho xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người đại diện của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 01/2018 đến tháng 10/2019, Nguyễn Thanh Q đã lợi dụng nhiệm vụ được Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A giao, bán hàng thu tiền nhưng không giao nộp cho công ty mà chiếm đoạt sử dụng cá nhân với tổng số tiền là 404.798.000 đồng. Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tiền do mình trực tiếp quản lý đã xâm hại trái pháp luật đến tài sản của Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần, số tiền chiếm đoạt tổng cộng 404.798.000 đồng, đủ yếu tố cấu thành tội “Tham ô tài sản” được quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 20/CT-VKSĐH ngày 10/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả số tiền 38.100.000 đồng, tại phiên tòa được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Quyết định hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần với với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, do đó cần xử lý nghiêm, buộc bị cáo chấp hành hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần giảm một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên A số tiền 366.698.000đ (ba trăm sáu

*mười sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*) là phù hợp quy định tại các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106, Điều 129 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 78E1-051.80 nhãn hiệu Yamaha Jupiter có số khung RLCJ5VT104Y054463, số máy 5VT154463 do Nguyễn Thanh Q làm chủ sở hữu và phong tỏa số tiền 11.266.458 đồng (*mười một triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi tám đồng*) trong tài khoản số 102871277069 của Nguyễn Thanh Quốc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội “Tham ô tài sản”.

1. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 353; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Quốc 10 (mười) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/10/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải bồi thường cho Công ty cổ phần công nghệ sinh học Thiên Ân 366.698.000 đồng (*ba trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106, 129 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô biển số 78E1-051.80 nhãn hiệu Yamaha Jupiter có số khung RLCJ5VT104Y054463, số máy 5VT154463 do Nguyễn Thanh Q làm chủ sở hữu – *theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa* và phong tỏa số tiền 11.266.458 đồng (*mười một triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm năm mươi tám đồng*) trong tài khoản số 102871277069 của Nguyễn Thanh Quốc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần công thương Việt Nam để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Thanh Q phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 18.334.900 đồng (*mười tám triệu ba trăm ba mươi bốn nghìn chín trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND TX. Đông H;
- VKSND Tỉnh Phú Y;
- CA TX. Đông H;
- NTG CATX. Đông H;
- CC THADS TX. Đông H;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Tuyết T**